

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28/12/2021
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Huệ- Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp: “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/12/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thanh T – sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: khu phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Anh C – sinh năm: 1987;

Nơi ĐKTT: khu phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Chỗ ở hiện nay: khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình làm việc, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: chị T và anh Nguyễn Anh C tự nguyện tìm hiểu và kết hôn năm 2011, được Ủy ban nhân dân xã Hòa Xuân Tây, huyện Đông Hòa (nay là phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa), tỉnh Phú Yên, cấp chứng nhận kết hôn. Sau thời gian

chung sống hạnh phúc, thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, hay cãi vã, anh C chơi bời không lo làm ăn, cá độ bóng đá, đánh bài và hay đánh chị T, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Từ tháng 03/2021, chị T và anh C đã sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị T nhận thấy tình cảm không còn nên xin ly hôn với anh C.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Hoàng Minh A, sinh ngày 25/5/2012. Từ khi vợ chồng sống xa nhau đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng. Ly hôn chị T xin được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Cháu Nguyễn Hoàng Minh A có nguyện vọng được chị T chăm sóc, nuôi dưỡng khi chị T, anh C ly hôn.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Anh C trình bày: Thời gian và quá trình kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian vợ chồng sống ly thân như chị T khai. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống bình thường, thỉnh thoảng anh còn ham chơi, đánh bài, cá độ đá banh nhưng chỉ đánh chơi cho vui, nhiều lúc anh gọi điện chị T không nghe máy nên khi chị T về anh không kiềm chế được có đánh chị T. Mặc khác, nguyên nhân chủ yếu là do kinh tế gia đình không ổn định nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhưng không đến mức trầm trọng. Hiện tại, anh vẫn còn tình cảm với chị T nên anh không đồng ý ly hôn và xin đoàn tụ. Về con chung, anh thống nhất với ý kiến chị T có một con chung, hiện nay đang ở với chị T, anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: anh C không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Anh C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa không tiến hành hoà giải được vụ án.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án*

+ Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, HĐXX, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T được ly hôn với anh C vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài; về con chung: giao con chung Nguyễn Hoàng Minh A, sinh ngày 25/5/2012 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không xét; về tài sản chung:

không yêu cầu nên không xét; về án phí: chị T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Các đương sự tranh chấp về ly hôn và quyền nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn có nơi cư trú tại: khu phố Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp “ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2]. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: chị T và anh C đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Hòa Xuân Tây, huyện Đông Hòa (nay là phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa), tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2011 ngày 20/4/2011, là hôn nhân hợp pháp. Theo chị T trình bày: trong quá trình chung sống, thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân bắt đầu về quan điểm sống, anh C ham chơi, không lo làm ăn nên vợ chồng hay cãi vã và xô xát nhau; do không khắc phục được mâu thuẫn vợ chồng tự xa nhau từ tháng 03/2021 cho đến nay. Chị T khẳng định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C. Anh C trình bày vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn như chị T trình bày, tuy nhiên anh chỉ chơi cho vui, mâu thuẫn không đến mức phải trầm trọng, chị T xin ly hôn, anh C không đồng ý vì anh còn thương chị T và xin đoàn tụ để cùng lo cho con.

Tại biên bản xác minh ngày 12/11/2021, UBND phường Hòa Xuân Tây cung cấp thông tin: “....Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị T và anh C địa phương không rõ do không thấy báo cáo. Tuy nhiên, hiện nay chị T và anh C không còn chung sống với nhau....”. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh C đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị T được ly hôn với anh C.

[2.2]. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Minh A sinh ngày 25/5/2012, chị T và anh C đều có nguyện vọng được nuôi con. Tuy nhiên,

việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng thì cần xem xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện từ khi chị T và anh C sống xa nhau đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng, cháu A có nguyện vọng được mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng. Để đảm bảo cho cháu được ổn định chỗ ở, phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần, cần giữ nguyên việc nuôi con. Do đó, giao con chung cho chị T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp.

Cấp dưỡng nuôi con: chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nên không xét.

[2.3]. Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 3 năm 2021.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Anh C.

2. Về con chung: giao con chung Nguyễn Hoàng Minh A, sinh ngày 25/5/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm

ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004006 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hoà (02);
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Thị Thu Hằng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 20 ngày 28 tháng 12 năm 2021. Tại: Phòng nghị án TAND thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, về “tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thanh Thảo – sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: khu phố Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: anh Nguyễn Anh Châu – sinh năm: 1987;

Nơi ĐKTT: khu phố Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: khu phố Bàn Nham Bắc, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Ý kiến 2 vị HTND thống nhất: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp ly hôn.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Ý kiến 2 vị HTND thống nhất:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Nội dung cụ thể:

Ý kiến 2 vị HTND thống nhất:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh Thảo được ly hôn anh Nguyễn Anh Châu.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Minh Anh, sinh ngày 25/5/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh Thảo trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Anh Châu không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Anh Châu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh Thảo phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004006 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về quyền kháng cáo:

Ý kiến 2 vị HTND thống nhất:

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 20 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thư Lê Thanh Khánh

Đặng Thị Thu Hằng

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 14 giờ 00 ngày 28 tháng 12 năm 2021. Tại: Phòng nghị án TAND thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, về “tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thanh Thảo – sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: khu phố Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: anh Nguyễn Anh Châu – sinh năm: 1987;

Nơi ĐKTT: khu phố Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: khu phố Bàn Nham Bắc, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tại phiên tòa, các đương sự đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do.

Ý kiến 2 HTND: tiếp tục xét xử vắng mặt các đương sự.

Ý kiến TP-CTPT: thống nhất ý kiến 2 HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

Hội ý kết thúc vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021. Biên bản hội ý đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thư

Lê Thanh Khánh

Đặng Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hoà (02);
- Chi cục THADS huyện Đông Hoà;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

